

NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG PHẤN ĐẤU VÀ RÈN LUYỆN TRÊN MẶT TRẬN VĂN HOÁ VÀ NGHỆ THUẬT

(Độc tác phẩm Về văn hoá và nghệ thuật của đồng chí
Trường Chinh, tập I, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội, 1985).

VŨ KHIÊU

“Văn hoá, nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”. Lời nói bất hủ này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát những tư tưởng cơ bản của Đảng ta về văn hoá và nghệ thuật.

Trải qua 55 năm lãnh đạo của Đảng và 40 năm quản lý của Nhà nước ta, tư tưởng trên đây đã được quán triệt trong mọi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa, nghệ thuật. Ở mỗi chặng đường lịch sử, trước mỗi thử thách của cách mạng, Đảng ta đã đặc biệt quan tâm đến tâm trạng lúc vững vàng lúc dao động của văn nghệ sĩ. Đảng đã kịp thời vạch đường chỉ lối giúp cho đội ngũ văn nghệ sĩ liên tục tiến lên trên con đường chiến đấu cách mạng và góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp chung.

Các văn kiện của Đảng, những lời phát biểu của Hồ Chủ tịch và các lãnh tụ ta về văn hóa và nghệ thuật đã tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh những quan điểm đúng đắn, sắc bén và sáng tạo của Đảng trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào văn hoá và nghệ thuật.

Dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng, đội ngũ văn nghệ sĩ của chúng ta ngày một rộng lớn và trưởng thành. Mọi cống hiến đáng kể của họ đều gắn liền với tinh thần phấn đấu và rèn luyện theo những lời chỉ bảo ân cần của Đảng qua các chặng đường đầy khó khăn và thử thách.

Giữa những ngày lễ lớn năm 1985 này độc giả Việt Nam lại vui mừng đón đọc tác phẩm của Đồng chí Trường Chinh Về văn hoá và nghệ thuật. Tác phẩm sẽ giúp cho mọi người công tác trên mặt trận văn hoá và nghệ thuật ôn lại những bài học quý giá đã từng dẫn dắt họ trong thời gian trước đây và sẽ còn mãi mãi soi sáng cho họ trong cuộc đấu tranh hôm nay và mai sau.

I

CÁCH MẠNG VÀ VĂN HOÁ

Đọc các tác phẩm của Đồng chí Trường Chinh, người ta thấy nổi lên một điểm rất rõ rệt là Đồng chí luôn luôn nhấn mạnh mối quan hệ mật thiết giữa cách mạng và văn hoá.

“nước ta vốn là một nước nông nghiệp thuộc địa và nửa phong kiến. Xuất phát từ cơ sở chính trị - xã hội như trên, nhân dân ta phải làm hai cuộc cách mạng liên tiếp nhau: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (lúc đó gọi là cách mạng dân chủ mới rồi tiến thẳng lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong mỗi cuộc cách mạng ấy, đều phải tiến hành cách mạng về cả ba mặt: chính trị, kinh tế và văn hóa”⁽¹⁾.

Thực tế đã chứng minh rằng, trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở nước ta, cách mạng chính trị chỉ có thể thành công với điều kiện đồng thời tiến hành với cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng văn hóa. Có đem lại ruộng đất cho nông dân, có bước đầu giải phóng cho nhân dân lao động thoát khỏi những xiềng xích về tư tưởng và văn hóa thì mới động viên được quần chúng đông đảo đứng lên giành độc lập và tự do.

Trong nhiều tác phẩm của mình, đặc biệt là trong cuốn *Vấn đề dân cày*, Đồng chí Trường Chinh đã phân tích sâu sắc về xã hội Việt Nam, nhất là nông dân và nông thôn Việt Nam thời Pháp thuộc với những sự kiện sống động và điển hình nhất. Cuốn *Vấn đề dân cày* đã tạo ra một bức tranh hoàn chỉnh gồm các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa ở nông thôn, làm nổi bật lên tính tất yếu của cách mạng ruộng đất và cách mạng văn hóa trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân:

Văn hóa là một mặt trận rộng lớn bao gồm các lĩnh vực: văn học, nghệ thuật khoa học, triết học, tôn giáo, cho đến cả phong tục tập quán. Trước tình hình tư tưởng và văn hóa của nhân dân ta lúc đó, Đồng chí Trường-Chinh đã nêu lên những tác hại to lớn của những phong tục tập quán lỗi thời, của những thành kiến sai lầm, của những lễ giáo phong kiến cổ hủ cùng các loại mê tín dị đoan khác. Công tác văn hóa của Đảng phải giúp cho nhân dân ta thức tỉnh và thoát khỏi những ràng buộc ấy trong lâm lý và nhận thức.

Đề Cương văn hoá Việt Nam năm 1943 do Đồng chí Trường-Chinh thảo ra và một loạt bài viết khác của Đồng chí đã làm sáng tỏ hơn nữa tình hình văn hóa Việt Nam, nêu lên các khẩu hiệu vận động văn hóa trong thời kỳ ấy.

Phục vụ cho mục tiêu của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, cuộc vận động văn hóa của ta tất yếu phải được tiến hành theo ba nguyên tắc: *dân tộc hóa, khoa học hóa, đại chúng hóa*. Ba nguyên tắc đó hướng mọi hoạt động văn hóa của ta vào sự nghiệp cách mạng Việt Nam lúc bấy giờ.

Trước tình hình văn hóa mang ba căn bệnh lớn là phản dân tộc, phản khoa học, phản đại chúng như thế. Đồng chí Trường-Chinh kêu gọi những người làm công tác văn hoá phải thiết lập một mặt trận chiến đấu.

“Phàm cái gì chống lại tinh thần dân tộc độc lập và thống nhất, phải thẳng cánh đập tan.

Phàm cái gì trái khoa học, phản tiến bộ, phải kiên quyết bài trừ.

Phàm cái gì phản đại chúng, xa đại chúng, phải nhất luật phê phán”⁽²⁾

Trong khi kêu gọi các nhà văn đấu tranh trên tất cả các trận địa văn hóa, nghệ thuật, ngôn ngữ, phong tục, tín ngưỡng, Đồng chí đã tự mình đi đầu trong cuộc đấu tranh ấy và nêu lên một tấm gương không khoan nhượng chống mọi kẻ thù trong sự nghiệp cách mạng và văn hóa của nhân dân ta.

⁽¹⁾ Trường Chinh: *Về cách mạng tư tưởng và văn hoá*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, tr.18.

⁽²⁾ Trường Chinh: *Về văn hoá và nghệ thuật*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội, 1985, tr.30.

Những quan điểm khoa học, những lập luận phong chú đã được Đồng chí vận dụng một cách vững chắc trước các đối tượng khác nhau, phân biệt rành mạch giữa đúng và sai, tốt và xấu, tiên tiến và phản động.

Đối với những “con quỷ đội lốt mácxít” thì Đồng chí thẳng tay vạch mặt chúng trước dư luận xã hội.

Đối với các bạn sinh viên còn mơ hồ thì Đồng chí dùng những lời tâm huyết để ân cần thuyết phục.

Đồng chí đã nghiêm khắc phân tích về sự lầm lạc của cụ Phan Bội Châu khi cụ gửi bài thơ mừng thông sứ Saten (Châtel) lên đường về nước. Đồng chí vạch cho mọi người thấy rõ cụ Phan đã hết là một nhà cách mạng. Vượt lên trên tình cảm đối với một người thông minh tài trí đã từng là lãnh tụ của phái quốc gia cách mạng, Đồng chí Trường Chinh đã lên án sự sa ngã của cụ Phan, động viên mọi người tiến lên dưới ngọn cờ lãnh đạo của cách mạng đã chuyển sang tay giai cấp vô sản.

II

NHẬN THỨC VÀ SÁNG TẠO

Lịch sử của nhân loại là lịch sử luôn luôn sáng tạo ra những giá trị mới về văn hóa và nghệ thuật. Thiếu sáng tạo thì văn hóa, nghệ thuật sẽ tàn lụi và từ đó cũng làm tê liệt mọi hoạt động của đời sống xã hội.

Không phải ngẫu nhiên mà những nhà tư tưởng lớn của nhân loại đều nhấn mạnh vai trò của sáng tạo trong lịch sử. Trên mọi chặng đường trước mọi khó khăn và trở ngại, nhân loại luôn luôn phát huy sức sáng tạo của mình để luôn luôn mở ra một lối đi và tiến về phía trước.

Cách mạng là sáng tạo và mỗi thành công trong sự nghiệp của chúng ta đều bắt nguồn từ sự sáng tạo của Đảng ở mỗi nơi, mỗi lúc, trước mọi vấn đề cụ thể mà thực tiễn phong phú của đất nước luôn luôn đặt ra.

Thành tựu về văn hoá và nghệ thuật của chúng ta cũng gắn liền với sự sáng tạo từ đường lối sáng suốt của Đảng đến những hoạt động hằng ngày của những người trí thức và văn nghệ sĩ.

Mọi người đều nhận rõ sáng tạo chính là mục tiêu phấn đấu, là nội dung nghề nghiệp là lẽ sống của văn hóa và của bản thân họ.

Tuy nhiên không phải bất cứ ai cũng có khả năng sáng tạo và sáng tạo không bao giờ là một hành vi ngẫu nhiên, tùy tiện. Sáng tạo là sản phẩm của hiểu biết và khám phá, là kết quả của sự kết hợp giữa tình cảm đúng và nhận thức đúng.

Cách mạng Tháng Tám lần đầu tiên tạo ra bước ngoặt lớn nhất trong lịch sử Việt Nam. Nhân dân lao động bước đầu làm chủ đất nước, và từng bước làm chủ xã hội làm chủ bản thân. Cách mạng mở ra một giai đoạn mới cho sự ra đời của những giá trị cao nhất về văn hóa, nghệ thuật mà chính nhân dân sẽ sáng tạo ra cho bản thân mình.

Đứng trước triển vọng lớn lao ấy, nhất thiết phải gạt bỏ mọi quan điểm sai lầm và lạc hậu đang kìm hãm nhận thức và sáng tạo.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đồng chí Trường-Chinh đã đặt toàn bộ các vấn đề của văn hóa và nghệ thuật Việt Nam trên cơ sở khoa học, giúp cho những người chiến đấu trên mặt trận nay nắm được quy luật của cuộc sống và quy luật của sáng tạo.

Báo cáo về *Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam* của Đồng chí Trường Chinh đọc tại Đại hội văn hoá toàn quốc lần thứ II năm 1918 đã có một ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc hướng mọi hoạt động văn hóa và nghệ thuật vào sự nghiệp kháng chiến vĩ đại của nhân dân ta.

Trong báo cáo của mình, Đồng chí Trường-Chinh đi sâu vào những vấn đề cơ bản nhất của văn hóa và nghệ thuật, phân tích những sai lầm thường lặp đi lặp lại ở đội ngũ văn nghệ sĩ vốn xuất thân từ những tầng lớp tiểu tư sản và dễ dàng dao động trên con đường dài của cách mạng.

Trước hết, Đồng chí Trường-Chinh giúp cho người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa và nghệ thuật xác định một lập trường văn hóa vững vàng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

“Về xã hội, lấy giai cấp công nhân làm gốc.

Về chính trị, lấy độc lập dân tộc, dân chủ nhân dân và chủ nghĩa xã hội làm gốc.

Về tư tưởng, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm gốc.

Về sáng tác văn nghệ, lấy chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa làm gốc”⁽³⁾.

Không luôn luôn đứng vững trên lập trường trên đây, văn nghệ sĩ thường sa vào cạm bẫy của giai cấp tư sản một cách không tự giác. Họ dễ dàng ngã theo những trào lưu phản động và đòi truy, tương như thế là tiếp thu được những cái “mới” nhất của thế giới.

Từ đó họ lặp lại như vệt những điều đã học mót được. Họ tuyên truyền mù quáng cho chủ nghĩa Phrót, cho chủ nghĩa siêu thực, cho chủ nghĩa ấn tượng, chủ nghĩa lập thể...

Tách rời cuộc chiến đấu gian khổ của nhân dân, quay lưng với vận mệnh của dân tộc, họ không thấy thái độ gọi là “trung lập” của họ là hành động gián tiếp phục vụ cho quân thù..

Tách mình ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, không nhìn thấy trách nhiệm của mình trong sự nghiệp giải phóng đất nước, họ tưởng như thế là “tự do” không biết mình đã bị *cắm tù* bởi những thành kiến phản động nhất.

Đồng chí Trường-Chinh đã trình bày có hệ thống quan điểm Mác-Lênin về bản chất, nội dung và quy luật của văn hóa, làm cho mọi người thấy rõ văn hoá là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng và là sản phẩm của cơ sở hạ tầng. Văn hoá vì thế không thể tách rời điều kiện kinh tế, không thể không chịu sự chi phối của hệ tư tưởng chính trị của giai cấp thống trị.

Sau khi nhấn mạnh vấn đề cơ bản ấy, Đồng chí Trường Chinh cũng nhắc nhở mọi người không nên quy mọi hiện tượng văn hoá một cách máy móc vào điều kiện

⁽³⁾ Trường Chinh: *Về văn hoá và nghệ thuật*, sách đã dẫn, tr.30.

kinh tế. Không phải văn hoá bao giờ cũng “ngoan ngoãn theo gót kinh tế”. Tính độc lập tương đối của văn hoá khiến cho nó không phải lúc nào cũng phát triển song song với kinh tế: “Có khi kinh tế phát triển mà văn hóa bị đình trệ hoặc phát triển chậm. Nói một cách khác, có khi kinh tế đã vượt lên rồi mà những học thuyết, những hình thái ý thức về văn hóa vẫn lết đệt theo sau, không diễn tả nổi thực trạng kinh tế đã biến đổi. Nhưng trái lại, khi nào những học thuyết chính trị và những tác phẩm văn nghệ diễn đạt quyền lợi của giai cấp tiên phong thì thường nó lại đi trước thực trạng kinh tế”⁽⁴⁾.

Ở đây, Đồng chí làm nổi bật lên vai trò của giai cấp tiên phong và văn hóa tiên phong đối với sự phát triển xã hội, từ đó động viên văn nghệ sĩ đem hết trí tuệ và tài năng đấu tranh cho độc lập của dân tộc, cho tự do và hạnh phúc của nhân dân.

Lịch sử sẽ mãi mãi ghi lại những phát minh, sáng chế kỳ diệu trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, y tế, giáo dục dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật bất hủ đã góp phần thúc đẩy những hành động anh hùng của nhân dân ta và mãi mãi nêu cao những hành động anh hùng ấy cho đời sau.

Những thành tựu lớn lao ấy gắn liền với toàn bộ đường lối của Đảng về văn hoá và nghệ thuật, gắn liền với những vấn đề cơ bản mà Đảng ta đã đặc biệt quan tâm và Đồng chí Trường Chinh đã trình bày kỹ trong báo cáo của mình.

Cách mạng Việt Nam là một quá trình lâu dài và phức tạp. Những nhận định mơ hồ và thiếu sót của văn nghệ sĩ không chỉ diễn ra có một lần. Chúng ta hiểu vì sao những quan điểm cơ bản của Đảng về văn hoá lại luôn luôn được nhắc lại, được phân tích sâu hơn và cụ thể hoá hơn ở mỗi chặng đường lịch sử. Những quan điểm phản động của nhóm *Nhân văn – Giai phẩm* sau khi hoà bình lập lại, những sách báo, văn hoá và nghệ thuật phục vụ cho Mỹ - ngụy và chống lại kháng chiến, chống lại nhân dân sự dao động hiện nay ở một số người trước sự tấn công tâm lý chiến của địch càng chứng minh sự cần thiết của việc học tập thường xuyên và phổ biến rộng rãi những quan điểm cơ bản trên đây của Đảng về văn hoá và nghệ thuật.

Dem lại cho văn nghệ sĩ những nhận thức đúng đắn nhất về bản chất của cuộc sống và quy luật của văn hoá là đem lại cho họ điều kiện quan trọng bậc nhất để sáng tạo. Điều đó giúp cho văn nghệ sĩ thoát khỏi những ảo tưởng về sáng tạo, tránh cho họ những quái thai gây hại cho xã hội và cho bản thân mình.

Đảng khuyến khích việc trau dồi và phát triển những tài năng nghệ thuật. Nhưng những ai chỉ dựa vào tài năng mà coi nhẹ việc học tập lý luận, coi nhẹ vai trò của nhận thức trong nghệ thuật thì chỉ làm cho tài năng của mình bị thui chột và không thể có tiền đề trong nghệ thuật.

Người nghệ sĩ phải sáng tạo bằng những tình cảm mãnh liệt của mình. Thiếu những xúc cảm chân thành của tác giả thì không thể tạo ra những hứng thú trong thưởng thức của công chúng. Tuy nhiên, tình cảm không phải lúc nào cũng đúng nếu không được dẫn dắt bằng những nhận thức đúng. Sáng tạo theo tiếng gọi của trái tim, nhưng trái tim ấy phải được dẫn dắt bằng khối óc sáng suốt. Chính chủ nghĩa Mác đã đem lại sự sáng suốt trong tình cảm khiến cho tình cảm được mãnh liệt hơn, tạo điều kiện cho người nghệ sĩ phân biệt được cái đúng, cái sai và đầy sức sáng tạo,

⁽⁴⁾ Sách đã dẫn. tr.56.

đấu tranh chống mọi cái lỗi thời, phản động, cổ vũ cho những tư tưởng tiên tiến những hành động tiên tiến.

Đưa chủ nghĩa Mác đến văn nghệ sĩ là đưa đến cho họ sự giải phóng về tư tưởng, sự đúng đắn về tình cảm và sức mạnh vô tận của sáng tạo trong văn hoá và nghệ thuật.

III

PHẤN ĐẤU VÀ RÈN LUYỆN

Chúng ta thừa nhận tính đặc thù của lao động sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá và nghệ thuật. Đảng ta vừa đem lại cho trí thức và văn nghệ sĩ những nhận thức đúng đắn, vừa luôn luôn nhắc nhở anh chị em phải thường xuyên phấn đấu và rèn luyện nghề nghiệp. Qua các văn kiện quan trọng, các báo cáo chính trị, các thư gửi cho mọi ngành nghệ thuật trong những giai đoạn phát triển của cách mạng, suốt từ Cách mạng Tháng Tám, kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước cho đến ngày nay, Đảng ta luôn luôn hướng trí thức và văn nghệ sĩ vươn tới những giá trị cao đẹp về văn hoá và nghệ thuật. Đảng mong muốn mỗi chủ thể sáng tạo Việt Nam trước hết phải là một con người mới, phải có một tâm hồn tuyệt vời về các mặt trí tuệ, tình cảm, đạo đức, tài năng...

Được sự phân công của Đảng, Đồng chí Trường Chinh đã đặc biệt quan tâm đến việc học tập và phấn đấu của văn nghệ sĩ. Cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng chí Lê Duẩn và nhiều lãnh tụ khác của Đảng, Đồng chí Trường Chinh nêu lên những biện pháp rèn luyện của văn nghệ sĩ một cách có hệ thống và toàn diện: rèn luyện từ tâm hồn đến hoạt động, từ tài năng đến kỹ xảo, từ phong cách diễn đạt đến sự chính xác của ngôn từ...

Tham gia thực tiễn cách mạng và bám sát cuộc sống của nhân dân là phương hướng quan trọng nhất của quá trình rèn luyện. Không qua thực tiễn sẽ không tiếp cận được chân lý, sẽ không có tình cảm đúng đắn và không thể đạt tới những tác phẩm có giá trị. Đã có bao nhiêu trí thức và văn nghệ sĩ mòn mỏi và chán chường trong cuộc sống. Bao người đã băn khoăn và suy nghĩ, nhưng không tìm được lối thoát. Chính sự xa lạ với thực tiễn sản xuất và chiến đấu của nhân dân đã làm cho họ mất đi ý nghĩa cuộc sống. Họ không còn thấy mục đích và nội dung của hoạt động hàng ngày. Chính vì thế mà họ “riêng mình cứ loay hoay; ngày tháng đi qua, không biết làm gì, không sáng tác được gì, hoặc sáng tác rất ít, không đáng kể”⁽⁵⁾. Những người ấy chưa thực hiện được điều “cốt yếu là *thâm nhập quần chúng nhân dân*, biết sống, sống cho ra sống, sống đầy đủ cuộc chiến đấu của dân tộc”⁽⁶⁾.

Đồng chí Trường Chinh đòi hỏi mọi người sáng tạo phải “điều tra, nghiên cứu, sưu tầm, học tập, cảm thông với quần chúng đông đảo, *dấn mình trong phong trào*; trái tim đập một nhịp với trái tim dân tộc, san sẻ vui buồn, sướng khổ với nhân dân, lao động và chiến đấu, tin tưởng và căm thù”⁽⁷⁾. Thực hiện phương châm rèn luyện đó, Đảng ta đã tổ chức cho văn nghệ sĩ học tập, chỉnh huấn, tham gia các chiến dịch

⁽⁵⁾ Sách đã dẫn, tr.118.

⁽⁶⁾ ⁽⁷⁾ Sách đã dẫn, tr.119.

sản xuất và chiến đấu. Chính qua hoạt động thực tiễn, mà người Nghệ sĩ Việt Nam thấy được tiền đồ đất nước, trách nhiệm của bản thân.

Gắn chặt lý luận với thực tiễn, Đảng đã tạo nên sự biến đổi căn bản ngay trong nhận thức và tình cảm của văn nghệ sĩ, khiến trái tim còn mơ hồ và run rẩy của họ đã bùng lên dưới “nắng hạ” chói ngời của “mặt trời chân lý”.

Thực tiễn không chỉ là điều kiện để con người tiếp cận với chân lý, mà còn là cơ sở dẫn tới những động cơ mạnh mẽ thôi thúc hành động hằng ngày. Với người nghệ sĩ, nó đã tạo nên niềm cảm hứng sâu sắc nhất cho hoạt động sáng tạo. Chẳng có một tác phẩm kiệt xuất nào lại không phải là kết quả của tình cảm mãnh liệt của chủ thể sáng tạo đứng trước bản chất sâu xa của hiện thực khách quan. Không thể có một thành quả thẩm mỹ nào có giá trị khi nó chỉ là cái bóng mờ nhạt của lao động và chiến đấu, khi nó chỉ là nhịp đập hững hờ của những trái tim héo hon, tê lạnh trước cuộc sống.

Trong thực tiễn sáng tác, không ít người thổi phồng yếu tố bẩm sinh, những phút xuất thần, những tình cảm trong vô thức. Họ tưởng rằng chỉ có “tài năng” là đủ, không cần phải rèn luyện và học tập. Thực ra, không có một tài năng nào tồn tại và phát triển nếu như không qua quá trình mài giũa công phu và tập luyện bền bỉ. Đồng chí Trường Chinh đã thường xuyên nhắc nhở văn nghệ sĩ điều đó. Đồng chí quan tâm đến nghề nghiệp của họ từ cách thức cấu trúc một bài viết đến sự chính xác của một câu văn. “Mười tám điều tự răn trong khi viết văn”, “Viết xã luận”, “Hãy gây một phong trào làm trong sáng lời và văn của chúng ta”... trong tác phẩm *Về văn hóa và nghệ thuật* là những bài học thiết thực cho phương hướng nghề nghiệp của mọi người nghệ sĩ.

Đồng chí rất chú ý đến các phương tiện diễn đạt trong sáng tác: “Có đồng chí chọn được đề tài rất hay, nhưng biểu hiện nghệ thuật kém quá, lời không đạt ý, văn phạm chưa thông, chữ dùng không đúng; muốn nói lên những hình tượng nghệ thuật, nhưng không đủ tiếng, hoặc nói lên một cách vụng về... Cho nên, muốn viết văn hãy đừng sợ tốn công rèn luyện, học tập. Có thể nói: dày công luyện tập đêm ngày mới nên”.

Đồng chí Trường Chinh còn chỉ ra những phương hướng và biện pháp phong phú trong quá trình người nghệ sĩ nắm bắt đối tượng, hư cấu hình tượng giải quyết chiều hướng vận động của nhân vật trong hoàn cảnh xã hội cụ thể... Đồng chí cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải học tập những thành tựu truyền thống của văn nghệ dân tộc và những tinh hoa văn nghệ của thế giới, để từ đó nâng cao trình độ thẩm mỹ của mình trong sáng tạo nghệ thuật.

Gọi văn nghệ sĩ là chiến sĩ, Đảng đã xác định vị trí cao đẹp của anh chị em trước Tổ quốc và sự nghiệp cách mạng. Người nghệ sĩ sẽ không xứng đáng với sự ân cần của Đảng và sứ mệnh lịch sử của mình nếu như họ không trau dồi tư tưởng, tình cảm đạo đức và phẩm chất. Đó không chỉ là yêu cầu từ vị trí xã hội, mà còn là những đòi hỏi của chính nghề nghiệp của họ. Mọi giá trị vật chất và tinh thần đều hình thành từ công sức của con người. Tác phẩm nghệ thuật chân chính không thể ra đời từ những tâm hồn bệnh hoạn, mà là sự kết tinh phẩm chất cao đẹp của trí tuệ và tình cảm.

Nhận thức sâu sắc điều đó, Đảng mong muốn đội ngũ văn nghệ sĩ hãy trở thành những con người phát triển toàn diện, đẹp lừ tài năng đến phẩm chất, từ hành vi đến tâm hồn. Đồng chí Trường Chinh đã đặc biệt nêu lên tấm gương sáng ngời của

Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chiến đấu cách mạng cũng như trong đời sống đạo đức hàng ngày. Hồ Chủ tịch tự cho mình là “người lính vâng mệnh quốc dân ra mặt trận”, là “người đầy tớ trung thành của nhân dân”. Người nêu lên khí phách của những người chiến sĩ cách mạng, là “giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khổ không thể chuyển lay, uy vũ không thể khuất phục”.

Noi gương của Bác Hồ, những người chiến sĩ trên mặt trận văn hoá và nghệ thuật cũng phải sống như thế. Họ phải là những con người luôn luôn trau dồi *phẩm chất đạo đức* để nâng mình lên ngang tầm tư tưởng của Đảng và tình cảm của nhân dân. Họ phải là những con người lạc quan, trong sáng, soi gương không có điều gì phải tự hổ thẹn về ý nghĩ và việc làm. Chỉ những con người như thế mới có thể tạo nên những giá trị văn hoá và nghệ thuật cao đẹp mà Đảng ta, nhân dân ta đang chờ đợi.

*

Chúng ta đọc tác phẩm *Về văn hoá và nghệ thuật* (tập I) của Đồng chí Trường Chinh giữa lúc nhân dân ta vui mừng trước những thành tựu đã đạt được sau 40 năm có chính quyền cách mạng và sau 10 năm ngày đất nước được hoàn toàn giải phóng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đang quyết tâm vượt qua mọi thử thách, khắc phục mọi khó khăn để xây dựng xã hội mới và nền văn hoá mới.

Tuy nhiên, vẫn còn không ít những hiện tượng tiêu cực đang diễn ra trong cuộc sống. Tư tưởng dao động, bi quan vẫn tồn tại và chiếm lĩnh ý nghĩ, tình cảm một số người, trong đó có văn nghệ sĩ. Để quốc Mỹ cùng bọn bành trướng Bắc Kinh và các phần tử phản động trong nước, ngoài nước chưa phút nào ngừng tiến công chúng ta trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị và văn hoá. Chúng đang thực hiện chiến tranh phá hoại nhiều mặt và tiến hành những thủ đoạn rất tinh vi và xảo quyệt. Những nhóm “Tao đàn” trá hình, vừa bị khám phá tại nhiều nơi, lại một lần nữa chứng minh tính chất phức tạp và đa dạng của trận địa văn hoá - nghệ thuật.

Với nội dung phong phú và sâu sắc, tác phẩm ấy cần được giới văn hoá và đông đảo độc giả nghiên cứu nghiêm túc không chỉ để ôn lại những bài học đã qua, mà còn để vận dụng thường xuyên trong công tác hiện nay của mình.

Chúng ta trông đợi tập II sớm được xuất bản để tiếp tục nghiên cứu quan điểm của tác giả về cách mạng tư tưởng và văn hoá ở một nước nông nghiệp, sản xuất nhỏ là chính, ở đó nhân dân vùng dậy giành độc lập, tự do và đưa đất nước tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội.